TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23-7-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Tô Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2018/TLST-HNGĐ, ngày 19/4/2018 "V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 188/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Xuân L - *Sinh năm*: 1984.

Địa chỉ: K2, tt LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- *Bị đơn:* Tăng Văn G - *Sinh năm*: 1980.

Địa chỉ: 174/4 ấp TH, xã VT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/4/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Xuân L trình bày:

Nguyễn Xuân L và Tăng Văn G được cha mẹ hai bên tác hợp vào năm 2016 sống chung nhau như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn. Sau hôn nhân vợ chồng sống hạnh phúc được 01 khoảng thời gian, thì có nhiều mâu thuẫn anh G không lo kinh tế gia đình mà ham chơi, mọi việc lớn nhỏ trong gia đình bỏ mặc

cho Nguyễn Xuân L lo, mâu thuẫn kéo dài không thể giải quyết được từ tháng 9/2017 chị L đã mang theo con quay về quê cha mẹ ruột sống cho đến nay. Chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Tăng Văn G. Về con chung, có 01 con chung là Nguyễn Bảo H sinh ngày 28/6/2017, hiện chị L đang nuôi con và chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi Nguyễn Bảo H, không yêu cầu anh Tăng Văn G cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung, chị L không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Tăng Văn G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Tăng Văn G và được sự đồng ý của chị L là phù hợp theo qui định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Xuân L và Tăng Văn G sống chung như vợ chồng vào năm 2016 đến nay không đăng ký kết hôn. Thời gian sống chung vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là từ việc anh G không lo kinh tế gia đình mà ham chơi, chị L nhiều lần khuyên can nhưng anh G không chịu sửa đổi, nên vợ chồng cải vả nhau thường xuyên, chị L và anh G đã ly thân từ tháng 9/2017 đến nay, việc yêu cầu của chị Nguyễn Xuân L yêu cầu được ly hôn với anh Tăng Văn G là có cơ sở, nhưng chị Nguyễn Xuân L và anh Tăng Văn G không đăng ký kết hôn là pháp luật không công nhận là vợ chồng đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật HN&GĐ cụ thể quy định như sau *"Việc kết hôn phải được đăng ký do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý…"*.

Tại khoản 1 Điều 14 Luật HN&GĐ có quy định "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quyền, nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này"*.

Đối chiếu khoản 2 Điều 53 Luật HN&GĐ có ghi *"…Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này…"*.

Vì vậy về quan hệ hôn nhân của Chị Nguyễn Xuân L và anh Tăng Văn G là không công nhận là vợ chồng.

[2] Về con chung: Nguyễn Xuân L và Tăng Văn G có 01 con chung là Nguyễn Bảo H sinh ngày 28/6/2017, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, chị L nuôi con từ tháng 9/2017 và hiện đang trực tiếp nuôi con cho đến nay, việc nuôi dạy cháu tốt và có đủ khả năng nuôi con, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Tăng Văn G không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Xuân L không yêu cầu anh Tăng Văn G cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Xuân L không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Xuân L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53 Luật hôn và nhân gia đình. Khoản 4 Điều 147 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Xuân L và anh Tăng Văn G là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Xuân L được quyền nuôi con chung là Nguyễn Bảo H sinh ngày 28/6/2017, anh Tăng Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Chị Nguyễn Xuân L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001238 ngày 19/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Xuân L đã thực hiện xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/7/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1/

2/ **Nguyễn Văn Út**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Út

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 07/3/2018.

Tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Tô Hoàng Vũ.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 367/2017/TLST-HNGĐ, ngày 06/12/2017 "V/v tranh chấp về hôn nhân gia đình ly hôn, nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Đăng Thị Thùy Trang - *Sinh năm*: 1984.

Địa chỉ: 682A/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Đoàn Duy Tân - *Sinh năm*: 1982.

Địa chỉ: 682A/5, ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Đăng Thị Thùy Trang được ly hôn với Đoàn Duy Tân.

II. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.

Về con chung: Đăng Thị Thùy Trang được quyền nuôi Lê Thị Kim Yến, sinh ngày 27/11/2004; Đoàn Duy Tân không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đăng Thị Thùy Trang cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Đoàn Duy Tân trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

III. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất 100%.

Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Đăng Thị Thùy Trang phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00859, ngày 06/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Đăng Thị Thùy Trang đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2018).

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 45 phút, ngày 07 tháng 3 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1/

2/ **Nguyễn Văn Út**